|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THCS LÊ LỢI  **TỔ NGỮ VĂN-GDCD** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn, Thơ tự do | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THCS LÊ LỢI  **TỔ NGỮ VĂN-GDCD** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ tự do | **Nhận biết:**  - Nêu được ấn tượng chung về văn bản.  **-** Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp, thể loại của bài thơ cách luật, thơ tự do.  - Nhận diện được các yếu tố tự sự, miêu tả và biểu cảm trong thơ.  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản  - Nhận biết được từ đa nghĩa và từ đồng âm; cụm từ, các biện pháp tu từ  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả, các biện pháp tu từ trong thơ.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản. | 5TN | 3 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5 TN** | **3 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**TRƯỜNG THCS LÊ LỢI ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**TỔ VĂN – GDCD Môn Ngữ văn lớp 6**

**Năm học 2023 - 2024**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề*

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi**:

**GỬI TỚI ĐẢO XA**

*Trên bản đồ chỉ là những chấm xanh*

*Mà thiêng liêng trong tim gợi nhớ*

*Ơi đảo xa những đêm không ngủ*

*Đảo quê hương, đảo của ta ơi.*

*Cờ đỏ tung bay rực rỡ giữa trùng khơi*

*Bốn bề gió và sóng tung bọt trắng*

*Ta nâng niu từng giọt mưa, giọt nắng*

*Bình minh lên trên mảnh đất yêu thương.*

*Giữ bình yên cho cuộc sống hậu phương*

*Như mắt biển kiêu hãnh trong giông bão*

*Ước sớm lại được ra với đảo*

*Ngắm giọt sương trên cành lá long lanh.*

(Theo *Nguyễn Trọng Hoàn để lại*, Nguyễn Trọng Hoàn, NXB Công an nhân dân, 2021, tr.252)

**Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất cho mỗi câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Bài thơ *Gửi tới đảo xa* được viết theo thể thơ nào? NB

A. Thơ cách luật. B. Thơ Tự do. C. Thơ lục bát. D. Thơ bảy chữ.

**Câu 2.** Xác định từ láy có trong đoạn thơ sau: NB

*Cờ đỏ tung bay rực rỡ giữa trùng khơi*

*Bốn bề gió và sóng tung bọt trắng*

*Ta nâng niu từng giọt mưa, giọt nắng*

*Bình minh lên trên mảnh đất yêu thương.*

A. cờ đỏ. B. rực rỡ. C. bình minh. D. yêu thương.

**Câu 3.** Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ sau: TH

*Giữ bình yên cho cuộc sống hậu phương*

*Như mắt biển kiêu hãnh trong giông bão*

A. so sánh. B. ẩn dụ. C. nhân hóa. D. điệp ngữ.

**Câu 4.** Chủ đề của bài thơ *Gửi tới đảo xa* là gì? TH

A. Ca ngợi tình cảm gia đình hạnh phúc. B. Ca ngợi tình cảm của người dân đảo.

C. Ca ngợi tình yêu quê hương đất nước. D. Ca ngợi tinh thần kiên cường, dũng cảm.

**Câu 5.** Nội dung của đoạn thơ sau là gì? TH

*Giữ bình yên cho cuộc sống hậu phương*

*Như mắt biển kiêu hãnh trong giông bão*

*Ước sớm lại được ra với đảo*

*Ngắm giọt sương trên cành lá long lanh.*

A. Niềm tự hào và ước muốn của những người dân đảo xa.

B. Mong ước của người hậu phương với người thân ở xa.

C. Cầu mong cuộc sống yên bình của những người dân đảo.

D. Ca ngợi sự hy sinh của những người chiến sỹ bảo vệ đảo.

**Câu 6.** Từ “mắt” trong “mắt biển” được hiểu theo nghĩa nào? NB

A. Nghĩa gốc. B. Nghĩa chuyển.

B. Nghĩa ẩn dụ. D. Nghĩa hoán dụ.

**Câu 7.** Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp gì của vùng đảo xa? TH

A. Vẻ đẹp huyền ảo, lung linh rực rỡ sắc màu của biển, thiên nhiên nơi đảo xa.

B. Vẻ đẹp hoang sơ, tinh thần bám biển của những người dân trên đảo xa xôi.

C. Vẻ đẹp của thiên nhiên hòa quyện với tinh thần kiên cường, bảo vệ biển đảo.

D. Vẻ đẹp của thiên nhiên và tình yêu tha thiết giữa người hậu phương với biển.

**Câu 8.** Âm thanh nào xuất hiện trong đoạn thơ sau:

*Cờ đỏ tung bay rực rỡ giữa trùng khơi*

*Bốn bề gió và sóng tung bọt trắng*

*Ta nâng niu từng giọt mưa, giọt nắng*

*Bình minh lên trên mảnh đất yêu thương.*

A. Tiếng gió, tiếng sóng vỗ. B. Tiếng chim hót ríu ran.

C. Nhịp đập của trái tim. D. Tình yêu thương rạng ngời.

**Câu 9.** Qua bài thơ, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì?

**Câu 10.** Em cần làm gì để góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo nước ta*?*

**PHẦN II. VIẾT (4 điểm)**

Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của em về bài thơ *Gửi tới đảo xa.*

……………………………………………HẾT……………………………………………….

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **B** | 0,5 |
| **2** | **B** | 0,5 |
| **3** | **A** | 0,5 |
| **4** | **C** | 0,5 |
| **5** | **D** | 0,5 |
| **6** | **A** | 0,5 |
| **7** | **C** | 0,5 |
| **8** | **A** | 0,5 |
|  | **9** | - HS có thể nêu ít nhất 2 thông điệp:  + Vẻ đẹp của biển đảo quê hương  + Tự hào, yêu biển đảo, yêu quê hương đất nước | 1,0 |
|  | **10** | - HS đưa ra được ý kiến riêng của mình phù hợp nhất  Gợi ý:  + Cần rèn luyện sức khỏe, luyện tập thể thao.  + Cố gắng học tập tốt góp phần xây dựng quê hương  + Tuyên truyền về chủ quyền biển đảo | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể trải nghiệm đáng nhớ* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm của bản thân*  HS có thể triển khai đoạn văn ghi lại cảm xúc đối với một bài thơ theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **I. Mở đoạn:**  - Giới thiệu tác giả và bài thơ  - Nêu khái quát ấn tượng, cảm xúc chung về bài thơ  **II. Thân đoạn:**  Trình bày chi tiết cảm xúc của bản thân về bài thơ:  + Chỉ ra nội dung cụ thể của bài thơ mà em yêu thích? Lí do mà em yêu thích?  + Chỉ ra đặc sắc về nghệ thuật cụ thể của bài thơ, lí do mà em yêu thích?( Đặc biệt việc sử dụng yếu tố tự sự, miêu tả trong việc thể hiện tình cảm, cảm xúc).  + Trong quá trình nêu cảm nghĩ có thể lồng cảm nghĩ về cả nội dung và nghệ thuật bằng cách: Trích dẫn dẫn chứng bằng một số từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ gợi cảm xúc trong bài thơ mà em ấn tượng nhất.  + Cảm nhận cái hay, nét đặc sắc của việc sử dụng yếu tố tự sự và miêu tả trong thể hiện cảm xúc của người viết.  **III.** **Kết đoạn**:  **-** Khẳng định lại cảm xúc về bài thơ.  - Nêu ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |